

Đắk Hà, ngày 25 tháng 8 năm 2020.

Số: 65/2020/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2020/TLST- DS, ngày 08 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển Thành phố M (tên viết tắt: HDBANK). Địa chỉ trụ sở: 25 Bis, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố M.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Th - Chức vụ: Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Bà Trần Quế Sơn Tr - Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm kiêm Trưởng phòng Giám sát nợ- Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố M. (Theo Quyết định số: 678A/2020/QĐ-TGD ngày 06/4/2020 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố M).

+ Ông Nguyễn Quang Ph- Chức vụ: Trưởng bộ phận quan hệ khách hàng cá nhân - Chi nhánh T- (Theo giấy ủy quyền số: 141/2020/UQ-HDB ngày 06/5/2020 của Phó Giám đốc Trung tâm kiêm Trưởng phòng Giám sát nợ - Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố M). Địa chỉ: 664 đường Trần Phú, phường Quyết Thắng, thành phố K, tỉnh T.

2. Bị đơn: Anh Phạm Minh Ch, sinh năm 1991 và chị Lê Thị H, sinh năm 1994. Địa chỉ: Cùng trú tại Thôn X, xã Ng, huyện H, tỉnh T.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền phải thanh toán:

Anh Phạm Minh Ch và chị Lê Thị H phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố M (Viết tắt là: HDBank) số tiền là 564.613.933 đồng (*Năm trăm sáu mươi tư triệu sáu trăm mười ba*

ngàn chín trăm ba mươi ba đồng). Trong đó tiền gốc: 490.000.000 đồng (*Bốn trăm chín mươi triệu đồng*), nợ lãi vay trong hạn: 13.398. 658 đồng (*Mười ba triệu ba trăm chín mươi tám ngàn sáu trăm năm mươi tám đồng*), nợ lãi vay quá hạn: 60.651.715 đồng (*Sáu mươi triệu sáu trăm năm mươi một ngàn bảy trăm mười lăm đồng*) tính đến ngày 17/8/2020.

Lãi suất sẽ tiếp tục được tính kể từ ngày 18/8/2020 theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 0212/16/HĐTDHM-CN/226, ngày 07/10/2016 trên số nợ gốc thực nợ cho đến khi trả hết số nợ gốc.

Kể từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật. Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố M (bên được thi hành án) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Minh Ch và chị Lê Thị H (bên phải thi hành án) không thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn đối với khoản vay nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố M có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum kê biên xử lý các tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố M theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 0212.A/16/HBBĐ-226 ngày 07/10/2016 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 0212.B/16/HBBĐ-226 ngày 07/10/2016 đã ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố M với anh Phạm Minh Ch và chị Lê Thị H. Hiện trạng đất và tài sản gắn liền trên đất đúng như mô tả tại các Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 22; 23/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà. Tài sản thế chấp gồm có:

- Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thứ nhất: Diện tích đất 15.751,1 m² (*Mười lăm ngàn bảy trăm năm mươi một phẩy một mét vuông*) đất trồng cây lâu năm (trồng 800 cây cao su năm 2009); Thửa đất số: 126 (hiệu chỉnh từ thửa 72 cũ), tờ bản đồ số: 9 (hiệu chỉnh từ tờ 29 cũ) và diện tích 1.802 m² (*Một ngàn tám trăm lẻ hai mét vuông*) đất trồng cây lâu năm (trồng 1.000 cây cao su năm 2010); Thửa đất số: 124 (hiệu chỉnh từ thửa 59 cũ), tờ bản đồ số: 9 (hiệu chỉnh từ tờ 29 cũ). Địa chỉ sử dụng đất: Thôn X, xã Ng, huyện H, tỉnh T. Đất đã được Ủy ban nhân dân huyện H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 496484, ngày 27 tháng 9 năm 2016 mang tên ông Phạm Minh Ch.

- Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thứ hai: Diện tích đất 702 m² (*Bảy trăm lẻ hai mét vuông*). Trong đó: Đất ở 250 m²; Đất vườn 502 m²; Thửa đất số: 641 (hiệu chỉnh từ thửa 59 cũ), tờ bản đồ số: 10. Địa chỉ: Thôn X, xã Ng, huyện H, tỉnh T. Đất đã được Ủy ban nhân dân huyện H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 496091, ngày 09 tháng 9 năm 2016 mang tên ông Phạm Minh Ch.

Nếu sau khi kê biên xử lý tài sản thế chấp mà không đủ để thanh toán hết khoản nợ vay của anh Phạm Minh Ch và chị Lê Thị H tại HDBANK thì

HDBANK có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của anh Phạm Minh Ch và chị Lê Thị H để tiếp tục thu hồi nợ vay theo quy định của pháp luật hoặc anh Phạm Minh Ch và chị Lê Thị H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do hòa giải thành nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải trả, tính được là 13.292.279 đồng (*Mười ba triệu hai trăm chín mươi hai ngàn hai trăm bảy mươi chín đồng*). Số tiền này, anh Phạm Minh Ch và chị Lê Thị H thỏa thuận chịu toàn bộ.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố M không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố M số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là: 12.786.000 đồng (*Mười hai triệu bảy trăm tám mươi sáu ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai số AA/2016/0004302 ngày 08/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Về tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Tổng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.300.000đ (*Năm triệu ba trăm ngàn đồng*) các đương sự phải chịu, anh Phạm Minh Ch và chị Lê Thị H thỏa thuận chịu toàn bộ số tiền này.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố M không phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, nên anh Phạm Minh Ch và chị Lê Thị H phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố M số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp là 5.300.000đ (*Năm triệu ba trăm ngàn đồng*).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC tại ĐN;
- TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh

